

Số: 1675 /QĐ-SGD&ĐT

Hoà Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập đội ngũ giáo viên cốt cán cấp Trung học phổ thông
Năm học 2014-2015

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 30/03/2012 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc ban hành quy định vị trí, chức năng, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy Sở GD&ĐT Hòa Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 1216/SGD&ĐT-TrH ngày 7 tháng 7 năm 2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học năm học 2014-2015; -

Xét đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục Trung học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh bậc Trung học phổ thông năm học 2014-2015, gồm các ông, bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Các giáo viên cốt cán và thủ trưởng các đơn vị có cán bộ, giáo viên tham gia đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh bậc Trung học phổ thông năm học 2014-2015 có trách nhiệm thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn giáo viên và các nhiệm vụ khác của ngành có liên quan đến bộ môn theo sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ Sở GD&ĐT, thủ trưởng các đơn vị có cán bộ, giáo viên tham gia đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh và các ông, bà có tên ở Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./. *Đỗ Thọ*

Nơi nhận:

- Như điều 1,3;
- Lãnh đạo Sở;
- Website ngành;
- Lưu VT, TrH (TA05).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Quang Ngân



DANH SÁCH

Giáo viên cốt cán cấp tỉnh bậc trung học phổ thông năm học 2014 - 2015
(Kèm theo Quyết định số 1675/SGD&ĐT-TrH ngày 15/9/2014 của Sở GD&ĐT)

TT	Họ và tên	Chức vụ - Đơn vị công tác	Môn	Ghi chú
1.	Trần Thị Thu Hà	GV – PT DTNT THPT Tỉnh	Toán	
2.	Nguyễn Quyết Thắng	PHT – THPT Kỳ Sơn	Toán	
3.	Nguyễn Ngọc Xuân	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Toán	
4.	Phạm Anh Thắng	GV - THPT Công Nghiệp	Toán	
5.	Trương Hữu Thanh	GV – PT DTNT THPT Tỉnh	Toán	
6.	Đặng Lan Phương	GV - THPT Lạc Thủy	Toán	
7.	Trần Văn Minh	GV - THPT Quyết Thắng	Toán	
8.	Nguyễn Bá Trường	GV - THPT Thanh Hà	Toán	
9.	Nguyễn Huy Đạo	GV - THPT Yên Thủy A	Toán	
10.	Nguyễn Đức Dương	GV - THPT Kim Bôi	Toán	
11.	Nguyễn Tú Oanh	GV – PT DTNT THPT Tỉnh	Toán	
12.	Nguyễn Bá Trung	GV – THPT Lạc Long Quân	Toán	
13.	Phạm Văn Thế	GV – THPT Cù Chính Lan	Toán	
14.	Đinh Trọng Hiếu	GV-THPT Đoàn Kết	Toán	
15.	Trần Quang Tuấn	PHT-THPT Kỳ Sơn	Vật lí	
16.	Phạm Quốc Hưng	GV - THPT Lạc Long Quân	Vật lí	
17.	Nguyễn Thế Giang	GV - THPT Tân Lạc	Vật lí	
18.	Nguyễn Thị Quý	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Vật lí	
19.	Phạm Hồng Quang	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Vật lí	
20.	Hoàng Kim Vui	GV - THPT Lương Sơn	Vật lí	
21.	Đỗ Quốc Toàn	GV – THPT Mường Bi	Vật lí	
22.	Hà Huy Giáp	GV – THPT Lạc Sơn	Vật lí	
23.	Nguyễn Tiến Tùng	GV - THPT 19/5	Vật lí	
24.	Phạm T Thanh Huyền	GV - PT DTNT THPT Tỉnh	Vật lí	
25.	Nguyễn Thị Vân Thúy	GV – THPT Kim Bôi	Vật lí	
26.	Phạm Thị Thu Hương	GV - THPT Công Nghiệp	Hóa học	
27.	Hoàng Ngân Khánh	GV – THPT Ch. Hoàng Văn Thụ	Hóa học	
28.	Nguyễn Huy Đoan	GV - THPT Nam Lương Sơn	Hóa học	
29.	Bùi Ngọc Ánh	GV - THPT 19-5	Hóa học	
30.	Mai Thị Thiên Thanh	GV - THPT Lạc Sơn	Hóa học	
31.	Nguyễn Thị Phương Lan	GV – THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hóa học	
32.	Diệp Thị Tình	GV - PT DTNT THPT Tỉnh	Hóa học	
33.	Trần Thị Tuyết Nga	GV - THPT Kim Bôi	Hóa học	
34.	Trần Xuân Thọ	GV - THPT Lương Sơn	Hóa học	
35.	Lại Thu Hà	GV - THPT Lạc Thủy A	Hóa học	
36.	Trần Thị Dung	GV - THPT Công Nghiệp	Hóa học	
37.	Bùi Văn Sung	P.HT - THPT Ch. Hoàng Văn Thụ	Sinh học	
38.	Lê Văn Vinh	PHT-THPT 19/5	Sinh học	
39.	Nguyễn Thu Hiền	GV - THPT Tân Lạc	Sinh học	
40.	Bùi Xuân Đức	GV - PT DTNT THPT Tỉnh	Sinh học	
41.	Kiều Vũ Mạnh	GV - THPT Ch. Hoàng Văn Thụ	Sinh học	
42.	Đỗ Minh Cường	GV - THPT Yên Thủy C	Sinh học	
43.	Nguyễn Trung Kiên	GV - THPT 19-5	Sinh học	



44.	Nguyễn Thị Thu Hà	GV - THPT Nguyễn Trãi	Sinh học	
45.	Nguyễn Mạnh Hùng	GV - THPT Công Nghiệp	Sinh học	
46.	Vũ Huyền Trang	GV - THPT Mai Châu	Sinh học	
47.	Nguyễn Thùy Vân	GV - THPT Cao Phong	Sinh học	
48.	Nguyễn Tiến Đức	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Tin học	
49.	Nguyễn Văn Long	GV-THPT Lương Sơn	Tin học	
50.	Nguyễn Thị Giang	GV - THPT Cao Phong	Tin học	
51.	Nguyễn Huy Trường	GV - THPT Kỳ Sơn	Tin học	
52.	Nguyễn Thị Huệ	GV - PT DTNT THPT Tĩnh	Tin học	
53.	Trần Phi Diệp	GV - THPT Lạc Thủy	Tin học	
54.	Vương Thành Trung	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Tin học	
55.	Nguyễn Anh Tuấn	GV - THPT Tân Lạc	Tin học	
56.	Nguyễn Thị Lan Hương	GV - PT DTNT THPT Tĩnh	Tin học	
57.	Nguyễn T. Hồng Minh	GV - THPT Kim Bôi	Tin học	
58.	Trần Thị Phương Thảo	PHT - THPT Nguyễn Trãi	Ngữ văn	
59.	Bàn Thị Quỳnh	PHT - THPT Đà Bắc	Ngữ văn	
60.	Phạm Ngọc Hà	PHT - THPT Công Nghiệp	Ngữ văn	
61.	Dương Ngọc Loan	PHT - THPT Mường Bi	Ngữ văn	
62.	Quách Đình Hải	PHT - PT DTNT THPT Tĩnh	Ngữ văn	
63.	Quách Thanh Toàn	GV - THPT Sào Báy	Ngữ văn	
64.	Mai Thị Thúy Ninh	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Ngữ văn	
65.	Đinh Thị Hào	GV - THPT Lạc Sơn	Ngữ văn	
66.	Nguyễn Thị Nguyệt	GV - THPT 19-5	Ngữ văn	
67.	Nguyễn Thị Phương	GV - PT DTNT THPT Tĩnh	Ngữ văn	
68.	Đoàn Thị Hằng	GV - THPT Thanh Hà	Ngữ văn	
69.	Nguyễn T. Thu Nguyệt	GV - THPT Yên Thủy A	Ngữ văn	
70.	Trần Quang Minh	PHT-THPT Mai Châu	Lịch sử	
71.	Nguyễn T. Hồng Thanh	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Lịch sử	
72.	Phạm Thị Bích Ngọc	GV - THPT Công Nghiệp	Lịch sử	
73.	Đinh Thị Khánh Nhi	GV - PT DTNT THPT Tĩnh	Lịch sử	
74.	Đào Thị Kim Liên	GV - THPT Kim Bôi	Lịch sử	
75.	Đỗ Thị Thanh Huyền	GV - THPT Lạc Long Quân	Lịch sử	
76.	Bùi Thị Thu Hằng	GV - THPT Lương Sơn	Lịch sử	
77.	Trương Thị Thảo	GV - THPT Nam Lương Sơn	Lịch sử	
78.	Vũ Văn Hợp	GV - THPT Nguyễn Trãi	Lịch sử	
79.	Bùi Thị Hương	GV-THPT Đại Đồng	Lịch sử	
80.	Nguyễn Ngọc Lương	PHT - THPT Lương Sơn	Địa lí	
81.	Nguyễn Anh Tuấn	PHT - THPT Quyết Thắng	Địa lí	
82.	Trịnh Văn Tuấn	GV - THPT Cộng Hòa	Địa lí	
83.	Bùi Thị Hoa	GV - THPT Lạc Long Quân	Địa lí	
84.	Ngô Thị Nhung Huyền	GV - THPT 19-5	Địa lí	
85.	Nguyễn Thị Thu Trang	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Địa lí	
86.	Nguyễn Mạnh Hùng	GV - THPT DTNT Tĩnh	Địa lí	
87.	Vũ Thị Thanh Hương	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Địa lí	
88.	Bùi Văn Huy	GV - THPT Kim Bôi	Địa lí	
89.	Hồ Minh Hiếu	GV - THPT Yên Thủy A	Địa lí	
90.	Nguyễn Thị Tuyết Mai	PHT-THPT Ngô Quyền	Tiếng Anh	
91.	Vũ Thị Kim Thanh	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Tiếng Anh	
92.	Ngô Thị Thanh Bình	GV - THPT Lương Sơn	Tiếng Anh	
93.	Tô Thị Thanh Hà	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Tiếng Anh	
94.	Phạm Thị Thanh Huyền	GV - THPT Yên Thủy A	Tiếng Anh	



95.	Phạm Thị Thu Trang	GV - THPT Kim Bôi	Tiếng Anh	
96.	Bùi Văn Hạnh	GV - THPT Lạc Sơn	Tiếng Anh	
97.	Nguyễn T. Tuyết Thanh	GV - THPT Lạc Sơn	Tiếng Anh	
98.	Hoàng Thị Sáu	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Tiếng Anh	
99.	Vương Kiều Nga	GV - THPT Công Nghiệp	Tiếng Anh	
100.	Hoàng Thị Giang	GV - THPT Công Nghiệp	Tiếng Anh	
101.	Nguyễn Thị Hạnh	GV - THPT Ngô Quyền	Tiếng Anh	
102.	Cao Thị Tình	GV - THPT 19-5	GDCD	
103.	Nguyễn Thị Tâm	GV - Chuyên Hoàng Văn Thụ	GDCD	
104.	Lê Thị Hồng Hạnh	GV - THPT ch Hoàng Văn Thụ	GDCD	
105.	Phạm Thị Tuyết Ánh	GV - THPT Cù Chính Lan	GDCD	
106.	Nguyễn Thị Bích Ngọc	GV - PT DTNT THPT Tỉnh	GDCD	
107.	Nguyễn Thị Thu Hằng	GV - THPT Lạc Thủy B	GDCD	
108.	Trịnh Thị Loan	GV - THPT Nam Lương Sơn	GDCD	
109.	Trần Xuân Tiến	GV - THPT Yên Thủy C	GDCD	
110.	Lê Gia Toàn	GV - THPT Yên Thủy A	GDCD	
111.	Đỗ Thị Hồng	GV - THPT Ngô Quyền	GDCD	
112.	Trần Thị Lý	GV - THPT Công Nghiệp	GDCD	
113.	Phùng Đình Thắng	GV - THPT Ch. Hoàng Văn Thụ	Công Nghệ	
114.	Nguyễn Mạnh	GV - THPT Kim Bôi	Công Nghệ	
115.	Phạm Quốc Cường	GV - THPT Nam Lương Sơn	Công Nghệ	
116.	Nguyễn Thị Thanh Vân	GV - THPT Ch. Hoàng Văn Thụ	Công Nghệ	
117.	Đặng Thị Thạch	GV - PT THPT DTNT Tỉnh	Công Nghệ	
118.	Phạm Thị Thùy Linh	GV - THPT Mường Bi	Công Nghệ	
119.	Nguyễn Kim Hợp	PHT - THPT Nguyễn Trãi	Thể dục	
120.	Đinh Ngọc Sơn	PHT - THPT Bắc Sơn	Thể dục	
121.	Nguyễn Anh Tuấn	GV - THPT Lạc Thủy B	Thể dục	
122.	Đinh Ngọc Hùng	GV - THPT Công Nghiệp	Thể dục	
123.	Lê Trung Trực	GV - THPT ch. Hoàng Văn Thụ	Thể dục	
124.	Bùi Văn Nội	GV - THPT Sào Báy	Thể dục	
125.	Đỗ Văn Trình	GV - THPT Ch. Hoàng Văn Thụ	Tiếng TQ	
126.	Nguyễn Việt Hà	GV - THPT Ch. Hoàng Văn Thụ	Tiếng Pháp	
127.	Phan Mai Anh	GV - THPT Ch. Hoàng Văn Thụ	Tiếng Nga	
128.	Trần Xuân Hải	GD - TT KTTH-HN tỉnh	Nghề PT	
129.	Bùi Thị Hồng	PGD - TT KTTH-HN tỉnh	Nghề PT	
130.	Nguyễn Xuân Đám	GV - TT KTTH-HN tỉnh	Nghề PT	
131.	Phạm Trọng Nghiệp	HT-THPT Nguyễn Trãi	CBQL	
132.	Bùi Như Năng	HT-THPT Kim Bôi	CBQL	
133.	Bùi Văn Đường	HT-THPT Công Nghiệp	CBQL	
134.	Tạ Văn Hùng	HT- THPT Yên Thủy A	CBQL	
135.	Nguyễn Văn Nghiệp	HT-THPT Quyết Thắng	CBQL	
136.	Nguyễn Duy Thịnh	HT-THPT Lương Sơn	CBQL	
137.	Nguyễn Đình Vụ	HT-THPT Mường Bi	CBQL	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÒA BÌNH